



**CÁC TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN TIÊU CHỈ 6.4 "TỶ LỆ HỘ ĐẠT
TIÊU CHUẨN 5 KHÔNG, 3 SẠCH, 3 AN"**
(Kèm theo Kế hoạch số 257/KH-UBND ngày ... tháng ... năm 2026 của UBND xã
Na Dương)

STT	Tiêu chuẩn	Nội dung thực hiện	Tỷ lệ tối thiểu đối với xã nhóm 1
I. Tiêu chuẩn “5 không”			
1	Không nghèo	Hộ gia đình không thuộc diện hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều.	≥ 87%
2	Không bạo lực	Không có thành viên trong gia đình thực hiện hành vi bạo lực gia đình dưới mọi hình thức theo quy định của pháp luật; không phân biệt đối xử, không kỳ thị, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các thành viên trong gia đình.	≥ 80%
3	Không vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội	- Không có thành viên trong gia đình vi phạm pháp luật và bị xử lý vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định; không có thành viên vi phạm pháp luật về tệ nạn xã hội theo quy định. - Không tham gia, không hưởng ứng các hành vi gây mất an ninh, trật tự, vi phạm thuần phong mỹ tục; không sản xuất, buôn bán, tiêu thụ hàng giả, hàng kém chất lượng; không đăng tải, chia sẻ thông tin sai sự thật, thông tin độc hại trên môi trường mạng.	≥ 75%
4	Không có trẻ em suy dinh dưỡng và bỏ học	- Gia đình có trẻ em trong độ tuổi đi học không để xảy ra tình trạng bỏ học; - Trẻ em (từ 0 đến 5 tuổi) trong gia đình không bị suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thấp còi hoặc thừa cân, béo phì theo quy định của ngành y tế.	≥ 75%
5	Không lãng phí	Gia đình thực hiện chi tiêu phù hợp với điều kiện kinh tế; thực hành tiết kiệm trong sử dụng điện, nước, thực phẩm và các nguồn lực phục vụ sinh hoạt hằng ngày.	≥ 75%

II. Tiêu chuẩn “3 sạch”			
1	Sạch nhà	Nhà ở và khuôn viên gọn gàng, sạch sẽ; được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn, có nhà tiêu hợp vệ sinh theo hướng dẫn của ngành y tế; thực hiện phân loại rác thải tại nguồn.	$\geq 75\%$
2	Sạch bếp	Gia đình có nơi chế biến, nấu ăn sạch sẽ, bảo đảm vệ sinh; thực phẩm được lựa chọn, sử dụng và bảo quản bảo đảm an toàn, hợp vệ sinh.	$\geq 80\%$
3	Sạch ngõ	Thực hiện thu gom, xử lý rác thải đúng quy định; không để phát sinh ô nhiễm môi trường xung quanh nơi ở; tham gia giữ gìn vệ sinh, cảnh quan đường làng, ngõ xóm sáng - xanh - sạch - đẹp.	$\geq 80\%$
III. Tiêu chuẩn “3 an”			
1	An toàn	- Gia đình có nhà ở kiên cố phù hợp điều kiện thực tế; thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn trong gia đình như: phòng cháy, chữa cháy, an toàn điện, phòng ngừa tai nạn thương tích, phòng chống thiên tai và an toàn trên không gian mạng. - Mỗi thành viên trong gia đình chọn một môn thể thao để rèn luyện sức khỏe.	$\geq 70\%$
2	An tâm	Gia đình hòa thuận; các thành viên được tôn trọng, bình đẳng, yêu thương, chia sẻ, hỗ trợ lẫn nhau, có ý thức thực hành hệ giá trị gia đình Việt Nam; gìn giữ, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của dân tộc, địa phương và có trách nhiệm xây dựng gia đình tiến bộ, văn minh, ấm no, hạnh phúc.	$\geq 75\%$
3	An sinh	- Các thành viên trong gia đình được bảo đảm các nhu cầu thiết yếu của cuộc sống; chăm sóc sức khỏe, tham gia bảo hiểm y tế theo quy định và tiếp cận các chính sách an sinh xã hội phù hợp. - Phụ nữ mang thai, trẻ em, người cao tuổi và các thành viên thuộc nhóm dễ bị tổn thương được quan tâm, chăm sóc sức khỏe, hỗ trợ kịp thời.	$\geq 70\%$